

Số: /TB-THPTCL

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai danh sách cá nhân được nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên quý 2 năm 2026 của Trường THPT Cẩm Lệ

Thực hiện Công văn số 1426/SGDDĐT-TCCB ngày 02/10/2025 của Sở giáo dục và Đào tạo TP Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện công tác nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với viên chức, người lao động;

Trường trung học phổ thông Cẩm Lệ thực hiện thông báo công khai danh sách cá nhân được nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên quý 2 năm 2026 như sau:

1.. Nội dung công khai

Công khai danh sách cá nhân được thủ trưởng đơn vị quyết định nâng bậc lương thường xuyên và và phụ cấp quý 2 năm 2026 (Chi tiết theo phụ lục I đính kèm)

2. Hình thức công khai

- Niêm yết tại trụ sở Trường THPT Cẩm Lệ, 02 Nguyễn Thế Lịch, Phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Công khai trên website của nhà trường.

3. Thời gian công khai

Từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/7/2026 (30 ngày)

4. Tổ chức thực hiện

- Thông qua tới 100% cán bộ, giáo viên trong Hội đồng nhà trường.

- Thực hiện niêm yết công khai danh sách cá nhân được thủ trưởng đơn vị quyết định nâng bậc lương thường xuyên và và phụ cấp quý 2 năm 2026 của Trường THPT Cẩm Lệ.

- Niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị biết.

Trên đây là Thông báo công khai danh sách cá nhân được nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên quý 2 năm 2026 của Trường trung học phổ thông Cẩm Lệ ./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT&TP ĐN;
- Niêm yết công khai, website trường;
- Lưu:VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Huệ

Mẫu 6- Phụ lục danh sách cá nhân được thủ trưởng đơn vị quyết định nâng bậc lương và phụ cấp

Phụ lục I

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

QUYẾT ĐỊNH NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN VÀ PHỤ CẤP QUÝ 2 NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số /TB-THPTCL ngày tháng 6 năm 2026 của Trường THPT Cẩm Lệ)

I. Danh sách được nâng bậc lương thường xuyên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trước khi nâng						Sau khi nâng			Số, ký hiệu Quyết định	Ngày ban hành Quyết định	Ghi chú
			Tên CDNN	Mã CDNN	Bậc	Hệ số	Thời điểm hưởng cũ	Thời gian được tính để xét nâng lần sau (ghi theo QĐ hiện hưởng)	Bậc	Hệ số	Kể từ			
1	Nguyễn Tú Anh	1981	GV THPT hạng II	V.07.05.14	2	4,34	01/04/2023	01/04/2023	3	4,68	01/04/2026	68/QĐ-THPTCL	09/3/2026	
2	Ngô Thị Hoàng Ni	1995	GV THPT hạng III	V.07.05.15	3	3,00	01/06/2023	01/06/2023	4	3,33	01/06/2026	137/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
3	Lưu Lê Hồng Hạnh	1990	Văn thư trung cấp	02.008	7	3,06	01/06/2024	01/06/2024	8	3,26	01/06/2026	138/QĐ-THPTCL	07/5/2026	

Danh sách trên có 03 trường hợp.

III. Danh sách được hưởng, nâng PC TNNG

TT	Họ và tên	Năm	Trước khi nâng	Sau khi nâng/cho hưởng	Số, ký hiệu Quyết	Ngày ban hành Quyết	Ghi chú
----	-----------	-----	----------------	------------------------	-------------------	---------------------	---------

		sinh							định	định	
			% PC TNNG	Thời điểm hưởng	Thời gian được tính để xét nâng lần sau	% PC TNNG	Thời điểm hưởng	Thời gian được tính để xét nâng lần sau			
1	Đỗ Thị Hương	1984	14%	01/05/2025	01/05/2025	15%	01/05/2026	01/05/2026	98/QĐ-THPTCL	03/4/2026	
2	Đinh Thị Như Ý	1994	7%	01/06/2025	01/06/2025	8%	01/06/2026	01/06/2026	147/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
3	Ngô Thị Hoàng Ni	1995	7%	01/06/2025	01/06/2025	8%	01/06/2026	01/06/2026	142/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
4	Nguyễn Kim Nguyên	1995	7%	01/06/2025	01/06/2025	8%	01/06/2026	01/06/2026	143/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
5	Nguyễn Quang Duy	1991	7%	01/06/2025	01/06/2025	8%	01/06/2026	01/06/2026	139/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
6	Huỳnh Thị Hiền	1992	7%	01/06/2025	01/06/2025	8%	01/06/2026	01/06/2026	140/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
7	Trần Nguyễn Thùy Dương	1989	7%	01/06/2025	01/06/2025	8%	01/06/2026	01/06/2026	146/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
8	Lê Thị Thu Trang	1990	7%	01/06/2025	01/06/2025	8%	01/06/2026	01/06/2026	144/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
9	Nguyễn Thị Thùy Duyên	1994	6%	01/06/2025	01/06/2025	7%	01/06/2026	01/06/2026	145/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
10	Lê Thị Minh Thương	1996	6%	01/06/2025	01/06/2025	7%	01/06/2026	01/06/2026	141/QĐ-THPTCL	07/5/2026	
11	Hà Đặng Thuý Phương	1994	6%	01/05/2025	01/05/2025	7%	01/05/2026	01/05/2026	97/QĐ-THPTCL	03/4/2026	

Danh sách trên có 11 trường hợp.